

VN-Index **1827.12 (-0.18%)**

606 Tr. cổ phiếu 14617.1 Tỷ VND (2.30%)

HNX-Index **279.48 (-0.58%)**

43 Tr. cổ phiếu 682.9 Tỷ VND (6.61%)

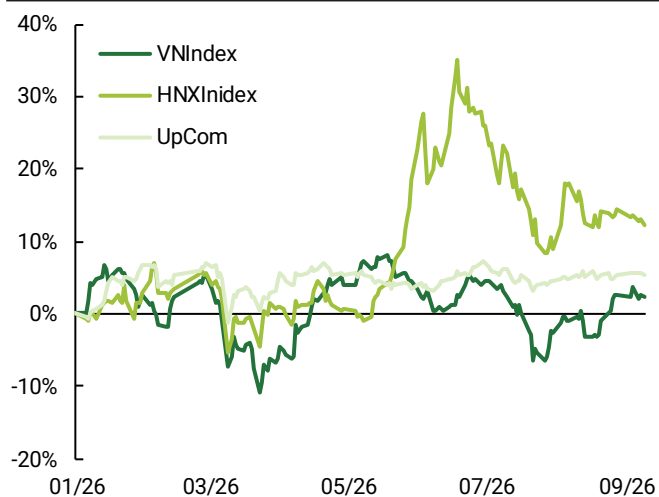
UPCOM-Index **127.35 (-0.24%)**

39 Tr. cổ phiếu 467.0 Tỷ VND (-25.06%)

VN30F1M **1966.00 (0.25%)**

208,226 HD OI: 32,216 HD

% Hiệu suất từ đầu năm 2026 của các chỉ số



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

- Diễn biến:** Chỉ số VNIndex đóng cửa phiên tại 1827.1, giảm -3.3 điểm (-0.18%). Thanh khoản tăng với độ rộng thị trường nghiêng về bên bán. Đà giảm cũng ghi nhận ở VN30, HNXIndex.
- Điểm nhấn trong phiên:** Áp lực bán lần nữa chi phối diễn biến trong phiên chiều. Nhóm Dầu khí cũng chịu áp lực chốt lời mạnh, khiến đà tăng trong phiên bị thu hẹp. Trong khi đó, nhóm Vin hạ nhiệt gây sức ép đáng kể lên chỉ số.
- Nhóm ngành và cổ phiếu diễn biến tích cực trong phiên: Ngân hàng: VCB (+1.0%), TCB (+1.4%) | Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: HAH (+1.2%), GEE (+3.8%) | Điện, nước & xăng dầu khí đốt: POW (+1.2%), GAS (+1.5%) | Tài nguyên Cơ bản: HPG (+0.9%), SHI (+1.4%). Diễn biến yếu trong phiên: Bất động sản: CRE (-3.4%), HDG (-2.7%), BCM (-2.6%) | Dịch vụ tài chính: VCI (-2.3%), VDS (-1.7%) | Du lịch và Giải trí: HVN (-2.9%), VJC (-0.8%) | Bán lẻ: MWG (-1.0%), DGW (-0.2%).
- Tác động chỉ số: Chiều tăng | VPL, VCB, TCB, GAS, BSR - Chiều giảm | VIC, VHM, LPB, HVN, BCM.
- Khối ngoại Bán ròng gần 260 tỷ đồng, tập trung nhiều ở VHM, VIC, VCB, trong khi mua ròng HPG, HDB, TCB.

GÓC NHÌN KỸ THUẬT

- VN-Index** kết phiên với mẫu hình nến Shooting Star, tiếp tục thất bại trong nỗ lực phục hồi và vẫn nằm thấp hơn 1/2 nến giảm phiên trước, hàm ý lực cung vẫn chi phối mạnh trên vùng cao. Thêm vào đó, thanh khoản cũng tăng mạnh hơn ở phiên giảm điểm. Về mặt kỹ thuật, chỉ số cần vượt trên ngưỡng 1845 điểm để xác nhận động lực phục hồi. Nếu các phiên tới VN-Index không sớm lấy lại ngưỡng này, xác suất đi vào nhịp điều chỉnh sẽ gia tăng, với khả năng kiểm định lại vùng hỗ trợ gần quanh 1780 – 1800 điểm.
- Đối với HNX-Index**, chỉ số vẫn giữ vận động trong vùng tích lũy 280 – 285 điểm. Tuy nhiên, chỉ báo RSI đã hạ nhiệt về dưới ngưỡng trung bình cho thấy lực cầu suy yếu. Hỗ trợ gần hiện quanh 270 – 274, trong khi kháng cự là ngưỡng 295 điểm.
- Chiến lược:** Nhà đầu tư nên tập trung quản trị danh mục theo tín hiệu của từng cổ phiếu thay vì hành động theo diễn biến chỉ số. Nếu độ rộng tiếp tục thu hẹp và xuất hiện các mã phá vỡ những vùng hỗ trợ quan trọng, cần cân nhắc hạ bớt tỷ trọng để kiểm soát rủi ro. Ngược lại, với các cổ phiếu vẫn giữ được vùng hỗ trợ gần, có thể tiếp tục nắm giữ. Ở chiều mua mới, nên thận trọng và tránh mua đuổi tại các nhịp tăng mạnh; chỉ cân nhắc thăm dò khi tín hiệu cân bằng thật sự rõ ràng.

CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Chốt lời BSR, VCB (Xem tiếp tại trang 7)

Diễn biến thị trường từ đầu năm đến hiện tại

Chỉ số	Giá đóng cửa				% Thay đổi				Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	% Biến động giá trị giao dịch so với				Khối lượng giao dịch (Triệu CP)	% Biến động khối lượng giao dịch so với			
		(%) 1D	(%) 1W	(%) 1M		01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng			01 phiên trước	Trung bình 01 tuần	Trung bình 01 tháng					
Theo chỉ số																		
VN-Index	1,827.1 ▼	-0.2%	-0.3%	3.3%	14,617.1 ▲	2.3%	-16.0%	-19.7%	606.3 ▬	0.5%	-6.1%	-8.5%						
HNX-Index	279.5 ▼	-0.6%	-1.9%	-4.8%	682.9 ▲	6.6%	-41.2%	-10.7%	43.3 ▼	-7.1%	-39.9%	-6.9%						
UPCOM-Index	127.4 ▼	-0.2%	-0.1%	0.4%	467.0 ▼	-25.1%	18.2%	-8.0%	38.7 ▲	42.7%	22.4%	-3.4%						
VN30	1,967.6 ▼	0.0%	-0.8%	3.0%	9,465.4 ▲	20.8%	-15.7%	-10.6%	274.1 ▲	35.1%	-12.7%	-8.9%						
VNMID	1,914.1 ▼	-0.4%	-3.1%	-0.2%	4,090.7 ▼	-15.9%	-24.4%	-27.2%	214.3 ▼	-13.7%	-23.6%	-23.0%						
VNSML	1,240.7 ▼	-0.3%	-1.8%	-0.9%	770.7 ▼	-17.6%	49.1%	-0.1%	68.9 ▼	-25.8%	75.1%	18.1%						
Theo ngành (VNIndex)																		
Ngân hàng	631.2 ▬	0.3%	-2.08%	0.7%	4,770.4 ▲	18.1%	-1.8%	7.4%	208.9 ▲	12.0%	-2.6%	3.7%						
Bất động sản	1,052.8 ▼	-1.0%	2.7%	10.0%	3,512.8 ▲	8.0%	-6.2%	16.1%	104.2 ▲	12.7%	2.4%	15.0%						
Dịch vụ tài chính	281.8 ▼	-0.9%	-3.4%	-0.6%	1,396.3 ▼	-23.8%	-23.1%	-33.5%	80.3 ▼	-23.1%	-20.2%	-29.1%						
Công nghiệp	226.1 ▬	0.7%	-3.1%	-1.1%	558.3 ▼	-22.1%	-26.8%	-39.2%	22.7 ▼	-24.3%	-24.9%	-33.8%						
Tài nguyên cơ bản	486.3 ▬	0.8%	-0.4%	0.3%	692.5 ▲	63.6%	20.8%	31.4%	35.7 ▲	42.5%	14.9%	25.2%						
Xây dựng - Vật Liệu	154.8 ▬	0.1%	-2.3%	-1.9%	398.0 ▲	54.2%	12.6%	-4.6%	25.3 ▲	69.9%	16.1%	1.5%						
Thực phẩm	496.4 ▼	-0.1%	-1.4%	1.7%	525.4 ▼	-51.7%	-43.4%	-46.5%	14.0 ▼	-59.2%	-44.3%	-42.6%						
Bán Lẻ	1,376.7 ▼	-0.3%	-4.8%	-1.2%	259.9 ▼	-57.0%	-57.1%	-51.3%	4.8 ▼	-45.0%	-48.4%	-38.0%						
Công nghệ	390.1 ▬	0.2%	-1.3%	1.8%	448.4 ▬	0.6%	-21.6%	-8.6%	6.5 ▼	-4.9%	-28.7%	-27.5%						
Hóa chất	168.6 ▬	0.2%	0.6%	6.1%	379.6 ▼	-12.1%	-17.8%	17.3%	16.3 ▲	4.2%	-3.2%	37.7%						
Tiện ích	766.6 ▬	0.9%	0.4%	6.4%	314.6 ▲	65.8%	15.0%	-5.7%	10.2 ▲	21.6%	-10.7%	-27.3%						
Dầu khí	109.0 ▬	0.9%	1.4%	4.1%	689.9 ▲	57.4%	38.70%	34.1%	24.4 ▲	44.5%	33.3%	22.5%						
Dược phẩm	388.0 ▬	0.1%	-1.8%	-1.3%	11.0 ▼	-78.0%	-60.4%	-74.3%	0.6 ▼	-91.8%	-75.0%	-70.4%						
Bảo hiểm	100.8 ▬	0.7%	-0.6%	-3.7%	17.4 ▼	-15.3%	-34.4%	-41.4%	0.4 ▲	13.3%	-16.6%	-27.1%						

Nguồn: FiinPro, PHS tổng hợp

Diễn biến chỉ số chứng khoán của các thị trường trong khu vực và thị trường lớn trên Thế giới

Chỉ số	Thị trường	Giá đóng cửa	% Thay đổi giá		Chỉ số định giá	
			1 ngày	YTD	P/E	P/B
VN-Index	Việt Nam	1,827.1 ▼	-0.18%	2.4%	14.0x	2.0x
SET-Index	Thái Lan	1,618 ▼	-0.25%	28.4%	15.3x	1.5x
JCI-Index	Indonesia	6,678 ▼	-0.12%	-22.8%	14.9x	1.8x
FTSE Bursa Malaysia	Malaysia	12,681 ▬	0.08%	3.1%	15.2x	1.5x
PSEi Index	Phillipines	6,117 ▬	0.17%	1.1%	9.2x	1.3x
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,952 ▬	0.28%	-0.4%	17.0x	1.6x
Hang Seng	Hồng Kông	25,275 ▼	-0.17%	-1.4%	12.4x	1.3x
Nikkei 225	Nhật Bản	65,143 ▼	-0.19%	29.4%	21.2x	2.8x
S&P 500	Mỹ	7,674 ▼	-0.58%	12.1%	26.3x	5.6x
Dow Jones	Mỹ	52,786 ▼	-1.18%	9.8%	23.1x	5.8x
FTSE 100	Anh	10,681 ▼	-1.21%	7.5%	15.0x	2.4x
Euro Stoxx 50	Châu Âu	6,280 ▼	-2.08%	8.4%	17.1x	2.5x
DXV		98.6 ▼	-0.56%	0.3%		
USDVND		25,941 ▼	-0.215%	-1.4%		

Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú: Chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 lấy giá đóng cửa hôm trước

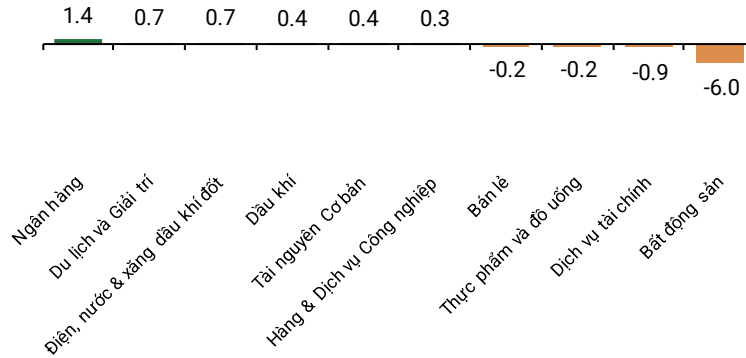
Biến động giá/ chỉ số các loại hàng hóa toàn cầu

Giá/ Chỉ số hàng hóa		% Thay đổi giá			
		1D	1M	% YTD	% YoY
Dầu Brent	▲	2.95%	20.7%	65.7%	51.8%
Dầu WTI	▲	2.76%	22.3%	66.5%	52.6%
Khí gas	▼	-1.9%	7.4%	-22.4%	-8.2%
Than cốc (*)	▬	0.0%	20.7%	41.7%	41.7%
Thép HRC (*)	▬	0.1%	3.7%	2.8%	-1.8%
PVC (*)	▬	0.4%	9.9%	9.6%	4.5%
Phân Urea	▬	0.0%	9.3%	17.9%	7.2%
Cao su thiên nhiên	▬	0.4%	14.0%	38.9%	43.5%
Bông Cotton	▲	1.2%	0.5%	30.1%	29.4%
Đường	▬	0.7%	10.8%	21.4%	15.0%
World Container Index	▬	0.0%	3.9%	101.8%	112.2%
Baltic Dirty tanker Index	▲	2.4%	11.7%	122.7%	174.8%
Vàng	▬	0.97%	1.3%	1.8%	21.3%
Bạc	▬	0.54%	4.0%	-7.8%	61.7%

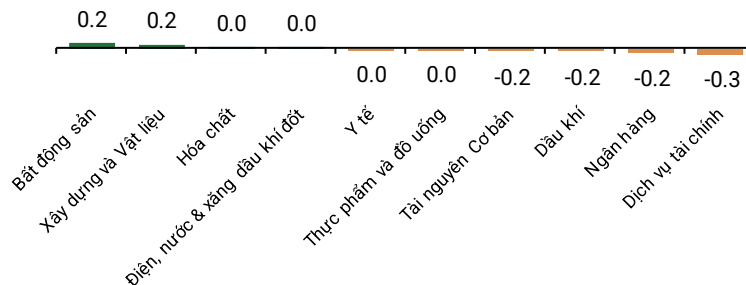
Nguồn: Bloomberg, PHS tổng hợp

Ghi chú (*) Chỉ số giá tại thị trường Trung Quốc

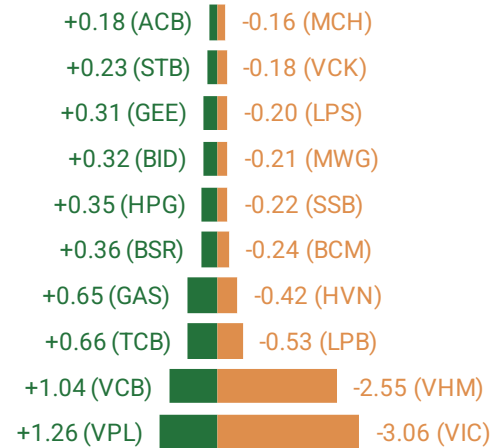
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX



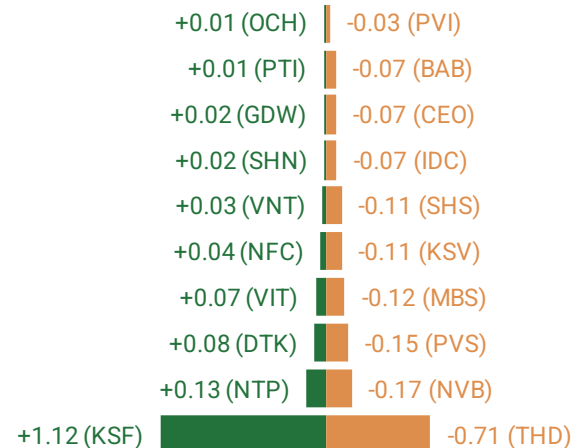
TOP NGÀNH ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO VNINDEX

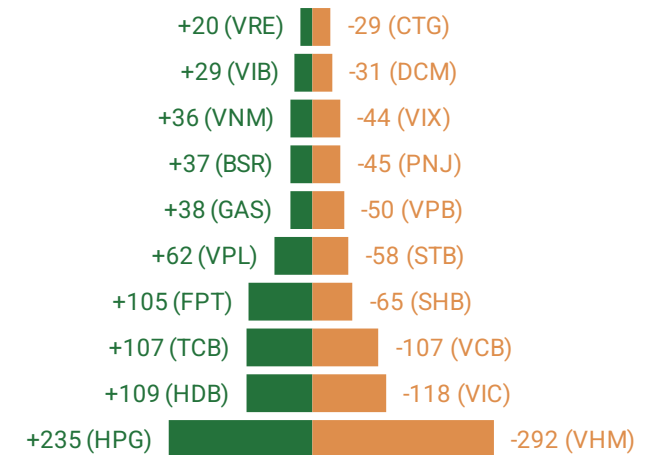


TOP CỔ PHIẾU ĐÓNG GÓP ĐIỂM CHO HNXINDEX

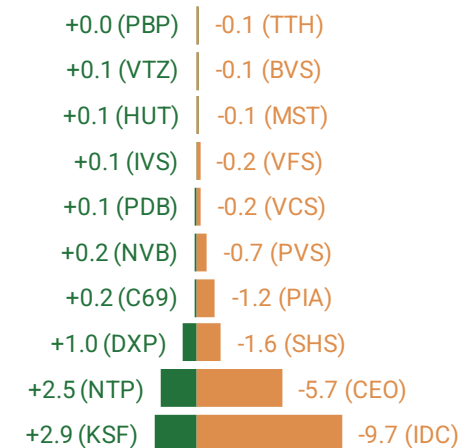


BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

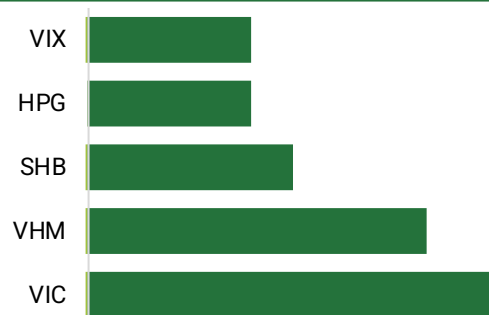
TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - VNINDEX



TOP CỔ PHIẾU NGTNN GIAO DỊCH RÒNG (Tỷ VND) - HNXINDEX



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - VNINDEX



	VIC	VHM	SHB	HPG	VIX
%DoD	-0.8%	-2.0%	-0.8%	0.9%	-1.1%
Giá trị	1,213	1,022	620	495	491

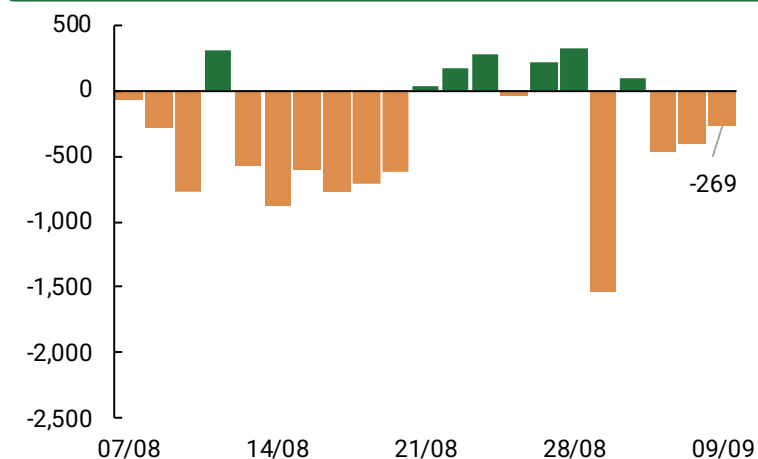
TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) VNINDEX



	HDB	SHB	STB	KBC	FPT
%DoD	0.5%	-0.8%	0.8%	-0.2%	0.3%
Giá trị	340	222	215	177	175

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI VNINDEX (Tỷ VND)



TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH KHỚP LỆNH (Tỷ VND) - HNXINDEX



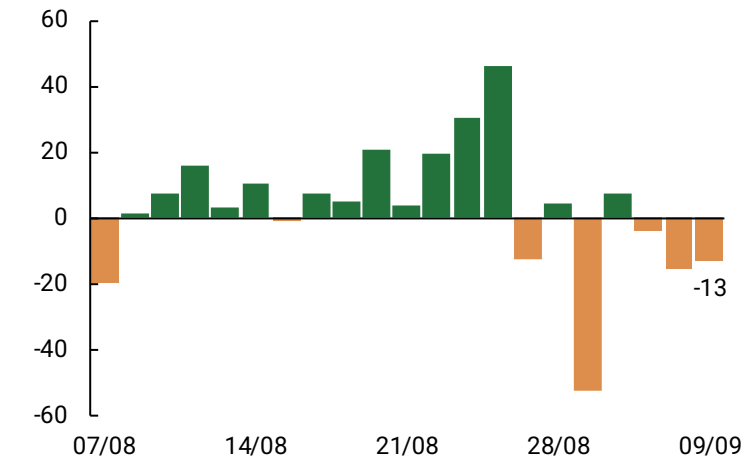
	PVS	SHS	CEO	MBS	IDC
%DoD	-1.3%	-1.3%	-1.6%	-1.2%	-1.0%
Giá trị	99	97	47	38	29

TOP CỔ PHIẾU GIAO DỊCH THỎA THUẬN (Tỷ VND) HNXINDEX



	HUT	PVS	TIG	CAP	HMH
%DoD	0.0%	-1.3%	0.0%	0.0%	4.5%
Giá trị	169	2	2	2	2

GIÁ TRỊ GD RÒNG NĐTNN TẠI HNXINDEX (Tỷ VND)





Góc nhìn kỹ thuật VNindex

- ✓ Nến Shooting Star, vol dưới mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1700 | 1780.
- ✓ Kháng cự: 1860 - 1880.
- ✓ MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà đi lên.

Kịch bản: Vận động tiếp tục giằng co. Động lực tăng gần đây dựa vào nhóm vốn hóa lớn, trong khi độ rộng và thanh khoản đều có dấu hiệu suy yếu. Với mẫu hình nến nhấn chìm trước đó, cung bán vẫn cho thấy sự chủ động trên vùng cao. Nếu các phiên tới chỉ số không phục hồi được trên ngưỡng 1845 điểm, xác suất đi vào nhịp điều chỉnh sẽ gia tăng, với khả năng kiểm định lại vùng 1780 – 1800 điểm.



Góc nhìn kỹ thuật VN30

- ✓ Nến Shooting Star, vol dưới mức bình quân 20 phiên.
- ✓ Hỗ trợ: 1840 | 1920
- ✓ Kháng cự: 2000.
- ✓ MACD, RSI suy yếu.
- ✓ Xu hướng: Củng cố lại đà đi lên.

Kịch bản: Trạng thái giằng co vẫn chiếm ưu thế. Nếu vận động không sớm lấy lại ngưỡng 1980 điểm, áp lực điều chỉnh có thể tiếp tục gia tăng và đẩy chỉ số lùi về kiểm định vùng 1900 – 1920 điểm. Ở chiều tích cực, nếu vượt thành công ngưỡng 1980, mục tiêu cao hơn có thể hướng tới ngưỡng 2020 điểm.

STOCK		STRATEGY	Technical		Financial Ratio	
Ticker	BSR	TAKE PROFIT	Current price	27.4	P/E (x)	10.5
Exchange	HOSE		Action price	25.8 - 26.2	P/B (x)	2.0
Sector	Exploration & Production		Take profit price (9/9)	27.9 - 28.1	8.0%	EPS 2612.1 ROE 21.5% Stock Rating BBB Scale Market Cap Large



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá tiếp tục thất bại ở cản 28 với mẫu hình nến Doji bia mộ.
 - Thanh khoản tăng nhưng giá chưa thể bứt phá cho thấy lực cung chủ động.
 - Chỉ báo MACD vẫn nằm dưới đường signal, hàm ý động lượng tăng chưa phục hồi hoàn toàn.
- ➔ Xu hướng có thể hạ nhiệt củng cố lại đà.
- ➔ Khuyến nghị Chốt lời, có thể tận dụng rung lắc trong phiên.

STOCK		STRATEGY	Technical			Financial Ratio	
Ticker	VCB	TAKE PROFIT	Current price	58.7		P/E (x)	13.6
Exchange	HOSE		Action price	58.5 - 59		P/B (x)	2.1
Sector	Banks		Take profit price (9/9)	58.7 - 59.1	0.3%	EPS	4301.0
						ROE	16.1%
						Stock Rating	BB
						Scale Market Cap	Large



TÍN HIỆU KỸ THUẬT

- Giá lùi về dưới ngưỡng MA20, 50 ngày và chưa thể vượt lên.
- Thanh khoản tăng nhưng giá chưa thể bứt phá cho thấy lực cung chủ động.
- Chỉ báo MACD vẫn nằm dưới đường signal, hàm ý động lượng tăng chưa phục hồi hoàn toàn.
- Rủi ro điều chỉnh sâu hơn nếu giá thủng ngưỡng 57.5

➔ Xu hướng có thể tiếp tục hạ nhiệt củng cố lại đà.

➔ Khuyến nghị Chốt lời, bảo toàn vốn, có thể tận dụng biến động trong phiên.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá hành động	LN/Lỗ thực hiện	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	BSR	Chốt lời	09/09/2026	27.35	28	8.0%	29	11.5%	24.5	-5.8%	Cập nhật trên Elite Picks
2	VCB	Chốt lời	09/09/2026	58.70	58.7 - 59.1	0.3%	65	10.6%	55.5	-5.5%	Cập nhật trên Elite Picks

Danh mục cổ phiếu đang khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Ngày cập nhật khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN kỳ vọng	Giá cắt lỗ	Rủi ro giảm	Ghi chú
1	SAB	Mua	12/08/2026	-	44.7	45.4 - 45.8	-2.1%	50	9.6%	43.5	-4.6%	
2	DGW	Mua	13/08/2026	-	41.9	40.5 - 41.5	2.1%	45	9.8%	38.5	-6.1%	
3	VGC	Mua	24/08/2026	-	40.5	40 - 41	0.0%	45	11.1%	38.5	-4.9%	
4	PHR	Mua	09/09/2026	-	61.4	61.4 - 62	-0.5%	68	10.2%	58.5	-5.2%	



Tín hiệu kỹ thuật

- **Hợp đồng VN30F1M** đóng cửa tại 1966, tăng 5.0 điểm (+0.3%). Giá phục hồi vào phiên sáng nhưng áp lực điều chỉnh lần nữa chi phối vào phiên chiều, khiến đà tăng bị thu hẹp.
- **Ở đồ thị 1 giờ**, chỉ báo MACD đã cắt xuống đường signal, cùng RSI giảm về dưới ngưỡng trung bình, hàm ý áp lực điều chỉnh đang chiếm ưu thế. Dù vậy, vận động tiếp tục có xu hướng đi ngang kiểm định vùng 1960 – 1970 điểm. Việc vào lệnh nên chờ giá xác nhận thoát khỏi các biên sẽ tối ưu hơn. Theo đó, vị thế Short cân nhắc khi giá lùi về dưới ngưỡng 1958, vị thế Long cân nhắc khi giá bứt phá ngưỡng 1974.
- **Hợp đồng VN100F1M** đóng cửa tại 1867.1, giảm 3.7 điểm (-0.2%). Độ lệch basis 2.7 điểm (thấp hơn VN100 cơ sở). Khối lượng khớp lệnh giảm, đạt 17 HĐ. Hỗ trợ gần quanh khu vực 1860 điểm, trong khi kháng cự là ngưỡng 1880 điểm.

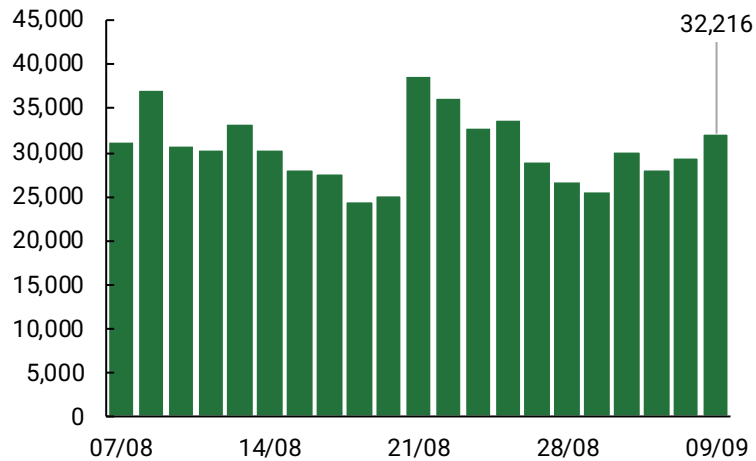
Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế	Điểm vào	Chốt lời	Cắt lỗ	Lợi nhuận/Rủi ro
Short	< 1958	1944	1965	14 : 7
Long	> 1974	1990	1966	16 : 8

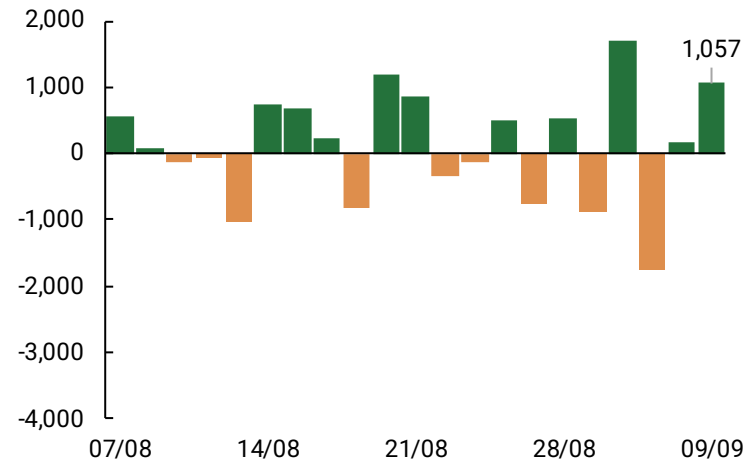
Thông kê hợp đồng tương lai

Mã hợp đồng	Giá đóng cửa	Thay đổi (điểm)	KL giao dịch	KL Mở	Giá lý thuyết	Chênh lệch	Ngày thanh toán	Thời hạn còn lại (ngày)
4111H3000	1,962.9	4.9	39	233	1,985.2	-22.3	18/03/2027	190
4111GC000	1,966.7	7.2	71	636	1,976.8	-10.1	17/12/2026	99
4111GA000	1,963.2	3.1	535	1,470	1,971.0	-7.8	15/10/2026	36
4111G9000	1,966.0	4.9	208,226	32,216	1,968.4	-2.4	17/09/2026	8
4112G9000	1,867.1	2.6	17	37	1,870.5	-3.4	17/09/2026	8

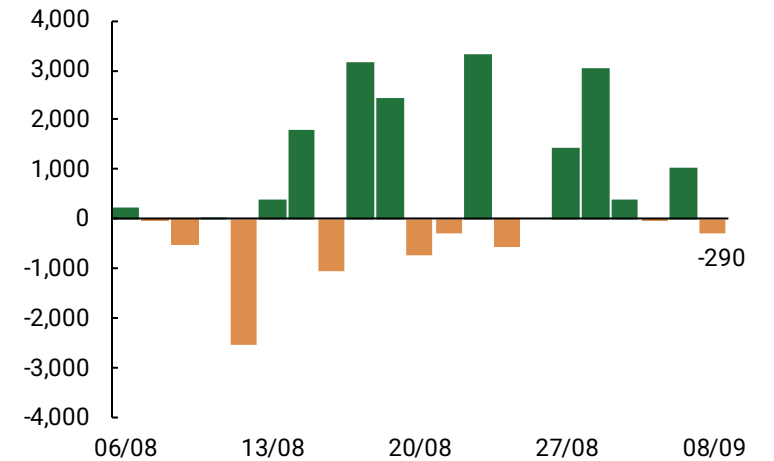
Khối lượng mở (Open interest)



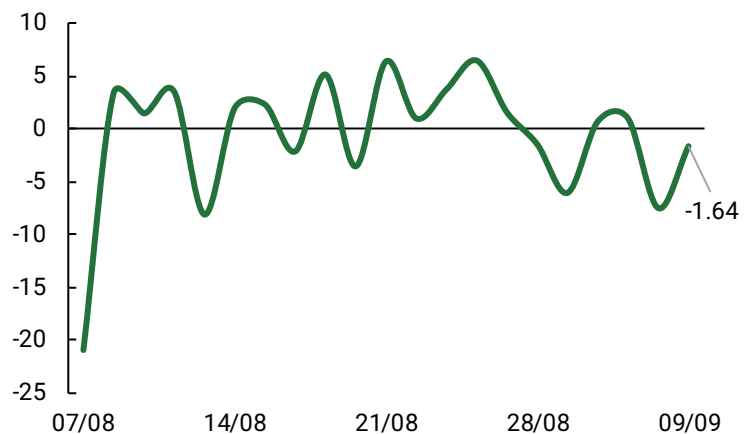
Khối lượng giao dịch ròng của khối ngoại
(Hợp đồng)



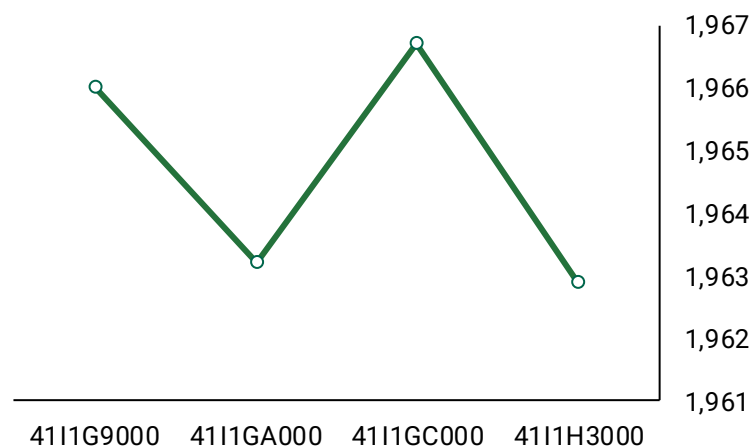
Khối lượng giao dịch ròng của tự doanh
(Hợp đồng)



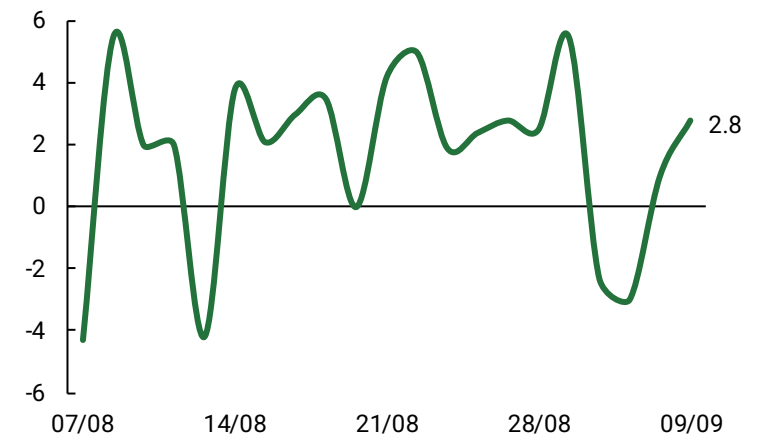
Basis hợp đồng tương lai



Đường cong hợp đồng tương lai



VN30F1M – VN30F2M



01/09	Mỹ, Việt Nam – Chỉ số PMI Việt Nam – Danh mục MSCI có hiệu lực
03/09	Việt Nam – Dữ liệu kinh tế vĩ mô tháng 8/2026
04/09	Mỹ – Tỷ lệ thất nghiệp, Bảng lương phi nông nghiệp
09/09	Trung Quốc – Chỉ số CPI, PPI
10 – 11/09	Mỹ – Chỉ số PPI, CPI EU – ECB công bố lãi suất
12/09	Việt Nam – VNM ETF công bố danh mục
15/09	Trung Quốc – Sản xuất công nghiệp, Doanh số bán lẻ
17/09	Mỹ – Fed công bố lãi suất Việt Nam – Đáo hạn HĐTL
21/09	Trung Quốc – Lãi suất LPR Việt Nam – Chính thức nâng hạng FTSE Russell
24/09	Thượng đỉnh Mỹ - Trung Thụy Sĩ – SNB công bố lãi suất
30/09	Mỹ – GDP Q2 lần 3, Chỉ số PCE

THÔNG TIN VĨ MÔ

Giá dầu tiến sát 100 USD/thùng sau các cuộc tấn công của Houthi: Các cuộc tấn công của lực lượng Houthi vào cơ sở năng lượng tại Saudi Arabia đã đẩy giá dầu Brent lên gần 100 USD/thùng. Bài viết cho biết sân bay Abha, căn cứ không quân King Khalid và một số cơ sở của Saudi Aramco bị tấn công, khiến một số cơ sở năng lượng ở phía Nam Saudi Arabia phải tạm ngừng hoạt động. Cùng lúc, rủi ro tại Bab el-Mandeb và Hormuz tiếp tục làm tăng chi phí vận tải, bảo hiểm và áp lực giá năng lượng toàn cầu.

Hà Nội dẫn đầu cả nước về giải ngân vốn đầu tư công: Đến cuối tháng 8/2026, Hà Nội đã giải ngân 92,592 tỷ đồng vốn đầu tư công, đạt 77.17% kế hoạch Thủ tướng giao và tiếp tục dẫn đầu cả nước về quy mô, tốc độ giải ngân. Các dự án giao thông trọng điểm như cầu Trần Hưng Đạo, cầu Hồng Hà, Vành đai 2.5, Vành đai 4 và Vành đai 1 Hoàng Cầu - Voi Phục đang được đẩy nhanh tiến độ. Thành phố xác định đầu tư công và xây dựng là động lực trực tiếp cho tăng trưởng những tháng cuối năm.

Các động lực mới có thể giúp GDP tăng thêm 2.8–3.7 điểm phần trăm: Tại hội thảo do Bộ Tài chính tổ chức ngày 8/9, các chuyên gia cho rằng mục tiêu tăng trưởng hai con số đòi hỏi Việt Nam chuyển từ mô hình tăng trưởng dựa nhiều vào vốn và lao động sang năng suất, công nghệ, đổi mới sáng tạo và hiệu quả sử dụng nguồn lực. Theo tính toán, khoa học công nghệ, chuyển đổi số, cải cách thể chế, liên kết vùng, chuyển đổi xanh và xử lý dự án tồn đọng có thể giúp GDP tăng thêm khoảng 2.8–3.7 điểm phần trăm mỗi năm.

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

MSR - Chốt ngày chi hơn 1,000 tỷ đồng cổ tức: Masan High-Tech Materials sẽ chốt danh sách cổ đông vào ngày 17/9 để tạm ứng cổ tức đợt 1/2026 bằng tiền mặt. Với tỷ lệ chi trả 10%, tương ứng 1,000 đồng/cp, doanh nghiệp dự kiến chi hơn 1,000 tỷ đồng trong tháng 9. Công ty TNHH Tầm nhìn Masan, đơn vị nắm 92.9% vốn MSR, dự kiến nhận khoảng 1,020 tỷ đồng cổ tức.

SGR - Muốn chuyển khu đất 63–65 Điện Biên Phủ sang đất ở: Saigonres thông qua việc lấy ý kiến trái chủ về phương án điều chỉnh mục đích sử dụng khu đất 386 m² tại 63–65 Điện Biên Phủ, TP.HCM từ đất thương mại, dịch vụ sang đất ở đô thị. Đây là tài sản bảo đảm cho lô trái phiếu SGR12501, nên việc thay đổi mục đích sử dụng cần được trái chủ chấp thuận trước khi doanh nghiệp triển khai các bước tiếp theo.

MSN/MML - Masan thận trọng mở rộng sang thị trường sữa: Masan đang thử nghiệm một số sản phẩm thuộc nhóm sữa dinh dưỡng và sữa hạt, thay vì đi theo mô hình sản xuất sữa tích hợp. Lãnh đạo Masan Consumer từng cho biết doanh nghiệp chưa có lợi thế cạnh tranh rõ ràng trong ngành sữa do không sở hữu nông trại và nền tảng kỹ thuật chuyên sâu. Việc mở rộng thêm sẽ phụ thuộc vào khả năng xây dựng lợi thế cạnh tranh và mức độ đón nhận của thị trường.

PC1 - Nhóm CII nâng sở hữu lên trên 13% vốn: Trong phiên 8/9/2026, CII mua thêm 360,000 cổ phiếu PC1, trong khi CII Invest mua thêm 190,000 cổ phiếu PC1 với mục đích đầu tư. Sau giao dịch, nhóm CII nâng tỷ lệ sở hữu tại PC1 lên trên 13% vốn, tiếp tục củng cố vai trò cổ đông lớn tại doanh nghiệp hạ tầng - năng lượng này.

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
BSR	27,350	31,150	13.9%	Tăng tỷ trọng
CTG	30,700	40,700	32.6%	Mua
CTD	60,100	82,900	37.9%	Mua
DBD	46,500	66,000	41.9%	Mua
DDV	17,991	35,900	99.5%	Mua
DGW	41,850	47,500	13.5%	Tăng tỷ trọng
DPG	27,750	42,300	52.4%	Mua
DPR	38,400	46,500	21.1%	Mua
DRI	14,911	17,200	15.4%	Tăng tỷ trọng
EVF	11,950	14,400	20.5%	Mua
FRT	140,500	151,000	7.5%	Nắm giữ
GMD	75,600	88,900	17.6%	Tăng tỷ trọng
HAH	46,600	58,300	25.1%	Mua
HDG	16,200	30,900	90.7%	Mua
HHV	9,880	11,700	18.4%	Tăng tỷ trọng
HPG	22,050	34,200	55.1%	Mua
IMP	38,800	54,400	40.2%	Mua
KDH	17,000	38,800	128.2%	Mua
MCH	142,000	148,500	4.6%	Nắm giữ
MWG	71,600	115,600	61.5%	Mua

Mã CK	Thị giá	Giá hợp lý *	Upside/ Downside	Khuyến nghị
MBB	20,200	27,500	36.1%	Mua
NLG	25,250	39,400	56.0%	Mua
NT2	20,650	27,700	34.1%	Mua
PHR	61,400	72,800	18.6%	Tăng tỷ trọng
PNJ	37,950	75,500	98.9%	Mua
PVS	38,400	39,900	3.9%	Nắm giữ
PVT	21,000	26,000	23.8%	Mua
POW	12,900	17,500	35.7%	Mua
SAB	44,650	54,900	23.0%	Mua
SSI	20,900	31,200	49.3%	Mua
TLG	50,400	50,000	-0.8%	Giảm tỷ trọng
TCB	32,400	41,700	28.7%	Mua
TCM	16,850	35,300	109.5%	Mua
TRC	82,200	91,800	11.7%	Tăng tỷ trọng
VCB	58,700	79,700	35.8%	Mua
VPB	27,400	36,500	33.2%	Mua
VCG	15,500	23,300	50.3%	Mua
VHC	52,100	58,000	11.3%	Tăng tỷ trọng
VNM	61,300	66,650	8.7%	Nắm giữ

* Giá hợp lý đã điều chỉnh các quyền thực hiện sau ngày báo cáo

Đảm bảo phân tích

Báo cáo được thực hiện bởi **Lê Trần Khang, chuyên viên phân tích cao cấp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng**. Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo nghiên cứu này được chuẩn bị bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS) nhằm mục đích cung cấp thông tin. Thông tin được trình bày trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng PHS không đảm bảo về tính chính xác hoặc đầy đủ của thông tin đó. Các quan điểm, ước tính, và dự báo trong báo cáo này phản ánh đánh giá hiện tại của tác giả tại thời điểm phát hành báo cáo và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Báo cáo này không phải là một lời đề nghị bán hoặc mời chào mua bất kỳ loại chứng khoán nào. Báo cáo này không nhằm mục đích cung cấp tư vấn đầu tư cá nhân và không xét đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính, hoặc nhu cầu của bất kỳ cá nhân nào. PHS, các công ty liên kết và/hoặc các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ có thể có lợi ích hoặc vị trí trong, và có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến chứng khoán hoặc quyền chọn được đề cập trong báo cáo này. PHS cũng có thể thực hiện hoặc tìm cách thực hiện các dịch vụ ngân hàng đầu tư hoặc các dịch vụ khác cho các công ty được đề cập trong báo cáo này. PHS, các công ty liên kết của mình, cũng như các cán bộ, giám đốc hoặc nhân viên của họ, không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hệ quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của nó

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS)

Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân Phú, quận 7, Tp.HCM

Điện thoại: (+84-28) 5 413 5479

Fax: (+84-28) 5 413 5472

Hỗ trợ khách hàng: 1900 25 23 58

Hỗ trợ đặt lệnh: (+84-28) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn

Web: www.phs.vn

Chi nhánh Quận 1

Phòng 1003A, Tầng 10, Tòa nhà Ruby, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 535 6060

Fax: (84-28) 3 535 2912

Chi nhánh Thanh Xuân

Tầng 5 - Văn phòng C, Tòa nhà Taisei Square Hanoi - số 289 đường Khuất Duy Tiến, phường Đại Mỗ, Tp.Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

www.phs.vn

Chi nhánh Quận 3

Tầng 4 , D&D Tower, 458 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Chi nhánh Tân Bình

Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415